

sg: các chi đảng bộ cấp

TỈNH ỦY LAI CHÂU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 184-KH/TU

Lai Châu, ngày 27 tháng 6 năm 2023

**KẾ HOẠCH**

**thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là *Chỉ thị số 21-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 21-CT/TW; tập trung tuyên truyền sâu rộng, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong Đảng và hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, sát với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

**II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 21-CT/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời.

VĂN PHÒNG HUYỆN ỦY TAM ĐƯỜNG  
VĂN BẢN ĐẾN QUA MẠNG  
Số: 184-KH/TU ngày 27/6/2023  
Chuyên: B. T. A. B. C. D. E. F. G. H. I. J. K. L. M. N. O. P. Q. R. S. T. U. V. W. X. Y. Z.  
Lưu hồ sơ:

HBVD huyện  
T. M. H. C.  
Trang

Đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội,... Đổi mới nội dung, tập trung tuyên truyền, khẳng định vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động; qua đó, huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

## **2. Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp**

Rà soát các quy định của Trung ương, của tỉnh về giáo dục nghề nghiệp để kịp thời sửa đổi, bổ sung và kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng trong điều kiện phát triển mới.

Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện vừa đào tạo nghề, vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông, vừa có bằng nghề, đảm bảo chất lượng, đồng thời, có điều kiện tham gia thị trường lao động, tiếp tục học tập, nâng cao trình độ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề.

## **3. Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề, giáo dục nghề nghiệp**

Đẩy mạnh công tác phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Hàng năm xây dựng kế hoạch và xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp cụ thể, trong đó xác định rõ lộ trình phổ cập nghề của tỉnh. Tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên việc đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và đối tượng yếu thế trong xã hội bằng các hình thức hỗ trợ phù hợp. Chú trọng phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới theo hướng đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh - dịch vụ và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với nhu cầu thực tế về nghề nghiệp của người dân.

Ưu tiên quỹ đất sạch dành cho giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài.

## **4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp**

Củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước của tỉnh về công tác giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giáo dục nghề nghiệp.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động.

Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra; định kỳ đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong giám sát thực hiện công tác đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

### **5. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo**

Xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo và thực hiện chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam có tham chiếu các chuẩn khu vực và quốc tế. Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo các ngành, nghề mới và các chương trình đào tạo cho người lao động trong các doanh nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học ở trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn của các nước tiên tiến. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... Đổi mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Nâng cao năng lực chuyên đổi số của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục nghề nghiệp từ cơ sở đào tạo đến cơ quan quản lý cấp huyện, tỉnh theo cơ sở dữ liệu chung của quốc gia. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn nghề theo các cấp độ, trình độ đào tạo, công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động.

## **6. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp**

Đổi mới và tăng cường công tác quản lý nhà nước để định hướng, khuyến khích và hỗ trợ sự gắn kết bền vững giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học tại doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng, thành lập các cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

## **7. Tăng cường nguồn lực cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp**

Tăng cường nguồn lực, ưu tiên ngân sách nhà nước cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước cho giáo dục - đào tạo, nhất là cho đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh. Chuyển nhanh cơ chế cấp phát ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm chính sách bình đẳng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

## **8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp**

Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các tỉnh, thành phố trong nước và với các nước. Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, mở rộng mô hình đào tạo nghề chất lượng cao thông qua hệ thống đào tạo của các nước tiên tiến; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp. Cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia các kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, khu vực và quốc tế.

## **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 21-CT/TW tới cán bộ, đảng viên và nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung các chính sách của tỉnh về phát triển giáo dục nghề nghiệp và tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; cụ thể hóa nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; rà soát các chính sách của tỉnh về phát triển giáo dục nghề nghiệp, kịp thời đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Tuyên giáo TW,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Lê Văn Lương**